

Số: **810/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 749/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2026 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Dương Thúy H, sinh năm 2004

CCCD số: 001304003647 cấp ngày 25/4/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Bị đơn: Ông Phạm Việt H1, sinh năm 2000

CCCD số: 001200043687 cấp ngày 31/12/2025 tại Bộ C.

Cùng địa chỉ: Số F, ngách I ngõ I Đ, xã B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Dương Thúy H và ông Phạm Việt H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Dương Thúy H và ông Phạm Việt H1 xác nhận có 01 con chung là cháu Phạm Hoàng Hương G – sinh ngày 23/3/2024. Sau khi ly hôn, giao cháu Phạm Hoàng Hương G cho ông H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Dương Thúy H có nghĩa vụ cấp dưỡng, đóng góp 2.000.000 đồng/ tháng (*Hai triệu đồng*) kể từ tháng 8/2026 cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật

Không ai có quyền cản trở việc thăm gặp, chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Dương Thúy H và ông Phạm Việt H1 mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của bà H chịu toàn bộ án phí. Bà Dương Thúy H phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí bà H đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hà Nội theo biên lai số: 0001638 ngày 20/7/2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội;
- UBND xã Đa Tốn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội (nay là UBND xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội) (GCNKH số 109/2022, ngày 22/11/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Huyền